

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/CTCPTMDV/CV/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VÀNG.

Địa chỉ: Số 60, phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, TP Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0243 222 3000

Fax: 0243 722 6352

E-mail: thao.le@ggg.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0102721191

Đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn:

TCVN ISO 22000:2007 /ISO 22000:2005

Số giấy chứng nhận: HA 209/ 2.18.C

Nơi cấp: Trung tâm chứng nhận phù hợp (Quacert).

Ngày cấp: 16/11/2018

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: XÚC XÍCH PHÔ MAI KICHI KICHI

2. Thành phần: Thịt heo, phở mai (20%), nước mắm, muối, chất điều vị (INS 621), chất nhũ hóa : Dinatri dihydrophat (INS 450i), chất chống oxy hóa: Vitamin C (INS 300), chất bảo quản thực phẩm : Kali nitrit (INS 250).

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá HSD hoặc khi bao bì có dấu hiệu bị rách, hỏng.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 90 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ $\leq -18^{\circ}\text{C}$.
- 30 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ $0^{\circ}\text{C} - 5^{\circ}\text{C}$.

Khuyến cáo: dùng trong 2 ngày sau khi mở bảo để đảm bảo chất lượng tốt nhất.

4. Bảo quản và hướng dẫn sử dụng:

- **Bảo quản:** ở nhiệt độ $\leq -18^{\circ}\text{C}$ hoặc ở nhiệt độ $0^{\circ}\text{C} - 5^{\circ}\text{C}$.
- **Hướng dẫn sử dụng:**
Nấu chín trước khi sử dụng: chiên, hấp, luộc, nướng, thả lẩu tùy theo sở thích.
Ăn kèm cùng tương ớt hoặc mù tạt để thêm hương vị cho món ăn.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- **Chất liệu bao bì:** Chất liệu túi nilon PE, PA, phức hợp PA/PE, hoặc khay xếp chuyên dùng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- **Quy cách đóng gói:** Sản phẩm được đóng gói với khối lượng: 100 g, 150 g, 200 g, 250 g, 300 g, 350 g, 400 g, 450 g, 500 g, 550 g, 600 g, 1 kg, 2 kg,...hoặc tùy theo nhu cầu thị trường.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Tên cơ sở sản xuất: Công ty cổ phần chế biến Thực phẩm Đức.

- Địa chỉ: xóm Nhị Hà, thôn Lục Canh, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, TP Hà Nội.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (dự thảo):

XÚC XÍCH PHÔ MAI KÍCHI KÍCHI

Thành phần: Thịt heo, phô mai (20%), nước mắm, muối, chất điều vị (INS 621), chất nhũ hóa :

Dinatri diphosphat (INS 450i), chất chống oxy hóa: Vitamin C (INS 300), chất bảo quản thực phẩm : Kali nitrit (INS 250).

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá HSD hoặc khi bao bì có dấu hiệu bị rách, hỏng.

NSX-HSD: in trên bao bì

KL.T: in trên bao bì

Bảo quản: Nhiệt độ $\leq -18^{\circ}\text{C}$ hoặc ở nhiệt độ $0^{\circ}\text{C} - 5^{\circ}\text{C}$.

Hạn sử dụng: 90 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ $\leq -18^{\circ}\text{C}$

Hoặc 30 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ $0^{\circ}\text{C} - 5^{\circ}\text{C}$

Hướng dẫn sử dụng:

Nấu chín trước khi sử dụng: chiên, hấp, luộc, nướng, thả lẩu tùy theo sở thích.

Ăn kèm cùng tương ớt hoặc mù tạt để thêm hương vị cho món ăn.

Sản phẩm của: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VÀNG.

Địa chỉ: Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội.

Điện thoại: 0243 222 3000

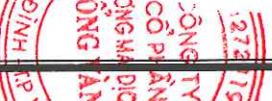
Địa chỉ sản xuất: Công ty cổ phần chế biến thực phẩm Đức - xóm Nhị Hà, thôn Lục Canh, xã Xuân Canh, huyện Đông Anh, TP Hà Nội.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm: 24/2019/TT- BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 30/08/2019 quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

2. Quy chuẩn Việt Nam QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 13/01/2011 về hàm lượng kim loại nặng:



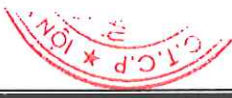
STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Cadimi (Cd), không lớn hơn	mg/kg	0,05
2	Chì (Pb), không lớn hơn	mg/kg	0,1

3. Quy chuẩn Việt Nam QCVN 8-3:2012/BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 01/03/2012 về chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	TSVSVHK, không lớn hơn	CFU/g	5×10^6
2	<i>E. coli</i> , không lớn hơn	CFU/g	5×10^3
3	<i>Salmonella</i>	CFU/g	Không có

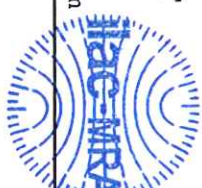
Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
 (Ký tên, đóng dấu)

 GIÁM ĐỐC NHÀ MÁY
Tô Văn Quý Ngọc Anh




SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 Email: khoaexngnhiem.ytdphn@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 19.12.30.1276

1. Tên mẫu/Name of sample : XÚC XÍCH PHỒ MẠI KÍCH KÍCH
2. Tên địa chỉ khách hàng : Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Công Vàng
Name/Address of customer Số 60 Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
3. Mô tả mẫu/Sample description : /
4. Ngày nhận mẫu Date of receiving sample : 30/12/2019
5. Người lấy/gửi mẫu The personnel : Khách hàng tự gửi mẫu/By customer performing/sending sample(s)
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities : 30/12/2019 - 02/01/2020
7. Kết quả thử nghiệm/Test results :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Cadimi/Cadmium (Cd)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (<0.01)	QCVN 8-2:2011/BYT ≤ 0.05
2	Chì/Lead (Pb)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (<0.01)	QCVN 8-2:2011/BYT ≤ 0.1

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY
KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐO CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2020/Hanoi, January 02, 2020

KT. GIÁM ĐỐC
KT. GIÁM ĐỐC

ThS. Nguyễn Thành Trung

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của người gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhân khiêu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 19.12.30.1276

XÚC XÍCH PHỔ MAI KÍCHI KÍCHI

- Tên mẫu:
Name of sample
- Tên/địa chỉ khách hàng:
Name/Address of customer
Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Công Vàng
Số 60 Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội,
Việt Nam
- Mô tả mẫu:
Sample description:
Trong 02 túi x 500g
- Ngày nhận mẫu:
Date of receiving sample
30/12/2019
- Người lấy/gửi mẫu:
The personnel performing/sending sample(s)
Khách hàng tự gửi
By customer
- Ngày thực hiện kiểm nghiệm:
The dates of testing activities
30/12/2019 - 06/01/2020
- Kết quả thử nghiệm:
Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Kết quả <i>Result</i>	Giới hạn cho phép <i>Regular limit</i>
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí *	TCVN 4884-1:2015	CFU/g	$7,7 \times 10^3$	5×10^5
2	<i>Total aerobic microorganisms</i>	TCVN 7924-2:2008	CFU/g	<10	50
3	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 10780-1:2017	Phát hiện <i>Detection (25g)</i>	KPH	KPH
	<i>Salmonella</i> spp. *				

Nhận xét:

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐO CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2020
Hanoi, January 06, 2020

KIỂM GIÁM ĐỐC

DIRECTOR

Signature

ThS. Nguyễn Thành Đông

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh



- (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) *Characteristic recognized by ISO/IEC 17025*
- KPH: Không phát hiện/ *Not detected*
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội
- The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.*
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Không nhân khẩu nại trong tương hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả
- Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).*
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/ *This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.*